

KINH TẾ - TÀI CHÍNH

Thứ Năm, ngày 29/4/2021

Với quy mô GDP cuối năm 2020 là 343,6 tỷ USD, nhu cầu vốn đầu tư của Việt Nam sẽ rất lớn. Nếu chỉ phụ thuộc vào huy động từ thị trường vốn trong nước thì sẽ tạo áp lực lớn tới thị trường tài chính nội địa. Do đó, các chuyên gia đánh giá việc chủ động bố trí nguồn vốn đầu tư công phù hợp với từng mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn phát triển là yêu cầu cần thiết đối với các đơn vị quản lý tài chính công. Vì vậy, cơ hội phát hành trái phiếu Chính phủ trên thị trường vốn quốc tế rất rõ ràng.



Tin nổi bật

- ✚ ADB: Dự trữ ngoại hối Việt Nam ước đạt 4,2 tháng nhập khẩu
- ✚ Huy động vốn quốc tế qua kênh trái phiếu Chính phủ
- ✚ ADB nâng dự báo tăng trưởng VN lên 6,7%, cảnh báo nguy cơ bùng nổ 'bong bóng' tài sản
- ✚ FED giữ nguyên chính sách tiền tệ, đánh giá tích cực hơn về nền kinh tế

BẢNG CHỈ SỐ

Chứng khoán

VN - Index		1.229,55	▲	0,80%
HNX - Index		282,07	▲	0,54%
D.JONES	CK Mỹ	33.820,38	▼	0,48%
STOXX	CK C.Âu	4.015,03	▲	0,08%
CSI 300	CK TQ	5.119,24	▲	0,56%

Vàng (SJC cập nhật 08h30 ngày 29/4)

SJC	Ng,đ/L	55.800	▲	0,41%
Quốc tế	USD/Oz	1.776,04	▼	0,28%

Tỷ giá

USD/VND	BQ LNH	23.158	▼	0,01%
EUR/USD		1,2139	▲	0,50%

Dầu

WTI	USD/th	63,84	▲	1,30%
-----	--------	-------	---	-------

BP.NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN – PHÒNG KẾ HOẠCH

[a] 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, TP.HCM

[t] (028) 38 469 516 (1813/1819) – [e] kehoach@sacombank.com

ADB: Dự trữ ngoại hối Việt Nam ước đạt 4,2 tháng nhập khẩu



ADB vừa tổ chức buổi họp báo về triển vọng KT châu Á. Trong đó có đề cập tới CSTT và chính sách tài chính của VN. NHNN đã cắt giảm LS tái cấp vốn 3 lần, từ 6,0% xuống mức thấp kỷ lục 4,0%; LS chiết khấu giảm từ 4,0% xuống 2,5%. Đồng thời, trần LS huy động tiền VND kỳ hạn <6th và LS cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên cũng được giảm. Mặt khác, NHNN hỗ trợ tín dụng thông qua cơ cấu lại nợ, miễn, giảm LS đối với các khoản vay hiện tại và áp dụng LS ưu đãi cho các khoản vay mới đối với các lĩnh vực ưu tiên. Thặng dư tài khoản vãng lai ước #4,6% GDP 2020, hầu như không thay đổi sv 2019, dựa trên cơ sở mức thặng dư thương mại đáng kể, mặc dù DV và thu nhập ròng giảm. Thặng dư tài khoản tài chính $\downarrow > \frac{1}{2}$ xuống 3,1% GDP trong 2020, chủ yếu do sự sụt giảm dòng vốn vào từ vốn vay trung và dài hạn và đầu tư gián tiếp. “Vì lý do này mà thặng dư tổng cán cân thanh toán giảm mạnh xuống còn tương đương 6,1% GDP”. Đáng chú ý, ADB cho rằng, dự trữ ngoại hối VN đã tăng và ước đạt #4,2 tháng NK vào thời điểm cuối 2020. Thâm hụt tài khoá trong 2020 tăng lên mức ước tính 5,8% GDP. Thu ngân sách $\downarrow 9,2\%$ do giảm thương mại quốc tế, thu thuế GTGT và tổn thất từ sự sụt giảm giá dầu thô toàn cầu. Tổng chi ngân sách chỉ $\uparrow 1,2\%$, vì phần lớn chi tiêu của chính phủ cho chương trình an sinh XH và phát triển CSHT, ước #11,5% GDP được chi bằng nguồn kết dư từ các năm trước, nguồn dự phòng và các quỹ ngoài ngân sách. Nợ công ước tăng nhẹ lên 55,4% GDP trong 2020, sv mức 55,0% trong 2019. Chính sách tài khoá sẽ tiếp tục mở rộng do nhu cầu chi tiêu cho các chương trình an sinh XH, chăm sóc y tế và tiêm vaccine, cũng như khả năng thực hiện hỗ trợ tài khoá bổ sung. “Điều này có thể dẫn đến khả năng làm tăng thâm hụt tài khoá lên mức cao hơn mục tiêu bội chi ngân sách cho 2021 ở mức 4,0% GDP”.

Huy động vốn quốc tế qua kênh trái phiếu Chính phủ

Đây là đề xuất được TS.Nguyễn Đức Kiên, Tổ trưởng Tổ Tư vấn KT của Thủ tướng Chính phủ, cùng nhóm cộng sự đưa ra tại hội thảo “Định hình lại hệ thống tài chính toàn cầu và chiến lược của VN”, do Trường Đại học KT Tp.HCM và Báo Sài Gòn Giải Phóng tổ chức ngày 27/4. TS.Nguyễn Đức Kiên phân tích với quy mô GDP cuối 2020 (sau điều chỉnh) là 343,6 tỷ USD, nhu cầu vốn đầu tư cho phát triển KTXH giai đoạn tới của VN sẽ



rất lớn. Nếu chỉ phụ thuộc vào huy động từ thị trường vốn trong nước thì không chỉ không đủ mà còn tạo áp lực rất lớn tới thị trường tài chính trong nước vốn vẫn trong giai đoạn cần củng cố, khắc phục những hạn chế nội tại. Các chuyên gia đánh giá việc chủ động bố trí nguồn vốn đầu tư công phù hợp với từng mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn phát triển là yêu cầu cần thiết đối với các đơn vị quản lý tài chính công. Vì vậy, cơ hội phát hành TPCP trên thị trường vốn quốc tế rất rõ ràng. Trong những năm gần đây, tỷ giá USD/VND tương đối ổn định nhờ nguồn cung ngoại tệ tương đối dồi dào. Với những lợi thế của mình, VN được dự báo sẽ tiếp tục là điểm đến hấp dẫn với NĐTNN, nguồn cung ngoại tệ tiếp tục được nâng cao bởi dòng vốn đầu tư nước ngoài và làm giảm rủi ro tỷ giá, tránh giá trị khoản nợ tăng cao và bảo đảm kế hoạch trả nợ đúng hạn... Các dự án đầu tư công bước đầu đã mang lại những hiệu quả nhất định, tạo sức bật mới cho KT địa phương, vùng và quốc gia, trở thành 1 động lực để nền KT chống đỡ với khó khăn do Covid-19. Đây là tín hiệu đáng mừng trong việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, tránh lãng phí và tồn đọng vốn, đặc biệt là vốn vay của Nhà nước. Để phát hành TPCP thành công, các CQ như Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính và NHNN cần phối hợp xác định nhu cầu vốn đầu tư, khả năng huy động vốn..., trình Chính phủ phương án huy động trái phiếu trên thị trường vốn quốc tế.

Nguy cơ nợ xấu ngân hàng tăng



Chuyên gia Cấn Văn Lực cho rằng, ngành NH đang đối diện thách thức tỷ lệ NX có thể lên mức 2,5-3% vào cuối 2021 cùng trách nhiệm trích lập dự phòng tăng thêm 3 năm. Mức độ rủi ro và sức chịu đựng của thị trường tài chính VN đang ở trung bình khá. Tuy nhiên, KV tài chính có sức chịu đựng trung bình luôn tiềm ẩn nguy cơ chuyển sang trạng thái rủi ro cao hơn nếu thiếu biện pháp kịp thời, hiệu quả. Vấn đề thể chế, nhất là nhằm phát triển KT số, các mô hình KD mới như cho P2P, fintech, tiền kỹ thuật số, XD cơ sở dữ liệu, chia sẻ thông tin dữ liệu còn chậm ban hành sv yêu cầu thực tiễn. Một rủi ro đáng chú ý khác là tội phạm. BC của công ty an ninh mạng Viettel cho biết, 90% trong số 3 triệu vụ cảnh báo tấn công mạng tại VN là nhắm đến hệ thống tài chính NH. Dù có nhiều bước tiến trong phòng ngừa và trấn áp tội phạm, ngành tài chính còn gặp thách thức do hạn chế về thể chế, năng lực tổ chức quản lý, lỗ hổng bảo mật chưa khắc phục kịp thời. Do đó, số vụ tấn công lừa đảo chiếm đoạt tài khoản NH dự báo còn tăng. Trước thực trạng này, TS.Cấn Văn Lực đề xuất cần hoàn thiện và thực thi có hiệu quả chiến lược và thể chế



pháp luật trong lĩnh vực tài chính NH; sớm hoàn thiện hành lang pháp lý cho các mô hình KD mới trong nền KT số, tài chính tiền tệ số và tài chính xanh nhằm tạo điều kiện cho hoạt động của các fintech, mô hình KD mới; lưu ý việc chú trọng nâng cao năng lực quản lý, giám sát, an toàn và ổn định hệ thống tài chính tiền tệ. CQQL phải chủ động XD và nhất quán thực thi chiến lược chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính NH. Đồng thời, cần tập trung XD và thực thi đề án nâng hạng TTCK VN, trong đó, tính minh bạch, chuyên nghiệp, đa dạng hóa SPDV, đặc biệt là các sản phẩm hỗ trợ QLRR, sản phẩm tài chính số và tài chính xanh là rất quan trọng.



Kinh tế Việt Nam

ADB nâng dự báo tăng trưởng Việt Nam lên 6,7%, đồng thời cảnh báo nguy cơ bùng nổ 'bong bóng' tài sản

GDP GROWTH

	2019	2020	2021	2021	2021	2022
		APR	SEPT	DEC	APR	
Central Asia	4.9	-1.9	3.4	3.9	3.8	4.0
East Asia	5.3	1.8	7.4	7.0	7.0	5.1
China	6.0	2.3	8.1	7.7	7.7	5.5
South Asia	4.2	-6.0	9.5	7.1	7.2	6.6
India	4.0	-8.0	11.0	8.0	8.0	7.0
SEAsia	4.4	-4.0	4.4	5.5	5.2	5.1
Indonesia	5.0	-2.1	4.5	5.3	4.5	5.0
Malaysia	4.3	-5.6	6.0	6.5	7.0	5.7
Myanmar	6.8	3.3	-9.8	6.0	n/a	n/a
Philippines	6.1	-9.6	4.5	6.5	6.5	5.5
Singapore	1.3	-5.4	6.0	4.5	5.1	4.1
Thailand	2.3	-6.1	3.0	4.5	4.0	4.5
Vietnam	7.0	2.9	6.7	6.3	6.1	7.0
The Pacific	4.3	-5.8	1.4	1.3	1.3	3.8
Developing Asia	5.0	-0.2	7.3	6.8	6.8	5.3

Sáng ngày 28/4, ADB đã công bố dự báo tăng trưởng KT VN 2021 đạt 6,7%, cao hơn chỉ tiêu Quốc hội 0,7 điểm % và mục tiêu Chính phủ là 0,2 điểm %. Trước đó, hồi đầu năm, GĐ Quốc gia ADB tại VN dự báo con số này ở mức 6,3%. Theo ADB, tăng trưởng VN 2022 sẽ đạt 7%. Đầu tư gia tăng sẽ trở thành động lực quan trọng trong n2021 và 2020. Đồng thời, thu hút đầu tư nước ngoài sẽ được thúc đẩy nhờ việc kiểm soát dịch bệnh, cũng như Luật đầu tư được ban hành đầu năm 2021. Chính phủ VN tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng lớn trong 2021, cùng với việc LS thấp kích thích các hoạt động trong BĐS sẽ giúp lĩnh vực XD tăng trưởng đáng kể. VN sẽ được hỗ trợ bởi sự phục hồi của 2 nền KT lớn là Hoa Kỳ và TQ. Đây cũng là những đối tác thương mại lớn nhất của VN. Dự báo, XK hàng hóa sẽ ↑8% trong 2021 và 2020. Q.I/2021, lạm phát giảm xuống mức thấp nhất kể từ 2016 nhờ chi phí vận tải giảm và nhu cầu yếu. Tuy nhiên, trong bối cảnh phục hồi toàn cầu và tiêu dùng nội địa tăng khiến giá dầu tăng sẽ dẫn đến lạm phát tăng lên 3,8% trong 2021 và 4% trong 2020. Thời gian tới, VN sẽ phải đối mặt với 1 số thách thức. Cụ thể, thách thức lớn nhất chính là đại dịch Covid-19 bùng phát trở lại bởi các biến thể mới và triển khai tiêm vaccine còn chậm. "Nếu việc triển khai vaccine còn chậm trễ, đà tăng trưởng cao trước đại dịch của VN có khả năng bị tác động". Đặc biệt, đầu tư tư nhân trong nước phục hồi nhanh chóng cũng có thể làm tăng rủi ro bong bóng tài sản, nhất là khi nguồn vốn không được hướng vào các lĩnh vực SX.

Vốn đầu tư ra nước ngoài tăng gần 8 lần so với cùng kỳ



Theo Bộ KH&ĐT, 4th/2021, tổng vốn đầu tư ra nước ngoài cấp mới và tăng thêm đạt 545,9 triệu USD, ↑7,9 lần sv cùng kỳ 2020. Trong đó, 18 dự án được cấp GCN đăng ký đầu tư mới, với tổng vốn đăng ký đạt 142,8 triệu USD, ↑2,7 lần và 9 lượt dự án điều chỉnh vốn đầu tư với tổng vốn tăng thêm là 403,2 triệu USD, ↑25,5 lần. Các NĐT VN đã đầu tư ra nước ngoài ở 10 lĩnh vực. Trong đó, lĩnh vực hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ dẫn đầu với 8 dự án mới và 2 lượt dự án điều chỉnh vốn, tổng vốn đầu tư cấp mới ↑270,8 triệu USD, chiếm 19,6% tổng vốn đầu tư. LK đến 20/4, VN có 1.417 dự án đầu tư ra nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư là 21,8 tỷ USD. Tập trung nhiều nhất vào lĩnh vực khai khoáng

(36%), nông, lâm nghiệp, thủy sản (15,4%). Các địa bàn nhận đầu tư của VN nhiều nhất lần lượt là Lào (23,1%); Campuchia (13%); Nga (12,7%).

Giá hàng hóa tăng vọt, nguy cơ lạm phát lên cao



Từ đầu năm đến nay, hàng loạt sản phẩm, nguyên liệu đầu vào đến nhiều tài sản đều lần lượt tăng giá (sắt thép, xi măng \uparrow 35-40%, bắp, đậu, cám gạo tăng \uparrow 20-70%; giá xăng \uparrow 14% sv cuối 2020 và \uparrow 60% sv cùng kỳ năm trước; giá nhà đất, CK cũng bật tăng mạnh. Đó là chưa kể học phí của nhiều trường đại học sẽ tăng từ năm học 2021-2022...). BC tổng kết Q.I của Bộ Công thương cho thấy, trong rổ CPI, giá 1 số mặt hàng thực phẩm tăng “góp sức đáng kể” đẩy CPI Q.I tăng. Mặc dù, CPI BQ Q.I \uparrow 0,29%, thấp nhất trong 20 năm nhưng mục tiêu kiểm soát lạm phát <4% trong 2021 không đơn giản bởi Mỹ và nhiều nước tung ra các gói kích thích KT, giá dầu thô thế giới lại tăng mạnh. Để đạt mục tiêu lạm phát ở mức 4% trong 2021, không nên điều chỉnh giá các mặt hàng do Nhà nước quản lý, đồng thời không dồn tăng giá các mặt hàng này vào cuối năm khi nhu cầu tiêu dùng cuối năm tăng cao... VEPR nhận định, nguy cơ lạm phát là rất lớn cho nhiều nền KT và cả VN. Nguy cơ này xuất phát từ giá nguyên vật liệu như xăng dầu, sắt thép đã tăng nhanh từ thế giới đến trong nước ở mức trung bình trên 20-30%. Nhu cầu SX từ sự phục hồi KT ở các nước lớn như Mỹ, TQ đang tăng sẽ tiếp tục khiến giá hàng hóa khó giảm trở lại và vẫn duy trì ở mức cao như hiện nay. CSTT nói lỏng được nhiều nước đồng loạt áp dụng và duy trì thời gian dài vừa qua để hỗ trợ nền KT khi đại dịch Covid-19. Cung tiền đưa vào nền KT quá nhiều khiến giá hàng loạt tài sản tăng mạnh như CK, BĐS. Thậm chí ở VN, cung tiền trước khi đại dịch xảy ra cũng luôn cao với TTTD hằng năm ở mức 18-19% và chỉ hạ thấp khi nhu cầu vốn của DN chậm lại trong 2020 với mức \uparrow >12%.. *“Nguy cơ lạm phát cao là có nhưng diễn ra ở mức độ nào còn phụ thuộc vào sự hồi phục của nền KT toàn cầu và trong nước. Nhưng khả năng lạm phát của VN năm nay sẽ cao hơn năm vừa qua do nhu cầu DV, du lịch và nhiều sản phẩm tăng giá mạnh từ đầu tháng 4 trở đi cũng như chi phí giáo dục năm nay cũng sẽ tăng”...*



Kinh tế Quốc tế

Nghị viện châu Âu phê chuẩn thỏa thuận hậu Brexit



Ngày 28/4, Anh đã bày tỏ sự hoan nghênh việc Nghị viện châu Âu (EP) phê chuẩn thỏa thuận thương mại hậu Brexit. Thủ tướng Anh đánh giá việc phê chuẩn này là *"bước cuối cùng trong 1 hành trình dài"*. Việc EP thông qua thỏa thuận này sẽ tạo ra *"sự ổn định"* trong quan hệ giữa Anh và EU. Chủ tịch Hội đồng châu Âu (EC) nhấn mạnh, Anh vẫn là *"người bạn và đối tác quan trọng"* của EU. Thỏa thuận này bao gồm những quy định về quan hệ song phương trên quy mô rộng, trong đó bảo đảm tự do thương mại với hàng hóa SX tại Anh xuất sang EU và ngược lại, thiết lập các quy định về hợp tác trong 1 số lĩnh vực,...

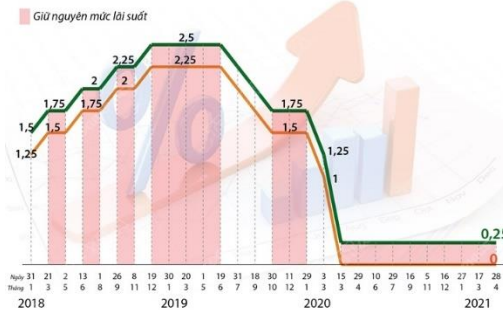
FED giữ nguyên CSTT, đánh giá tích cực hơn về nền kinh tế



FED GIỮ NGUYÊN LÃI SUẤT CƠ BẢN LẦN THỨ 9 LIÊN TIẾP

Ngày 28/4/2021, Ngân hàng Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở biên độ 0-0,25%.

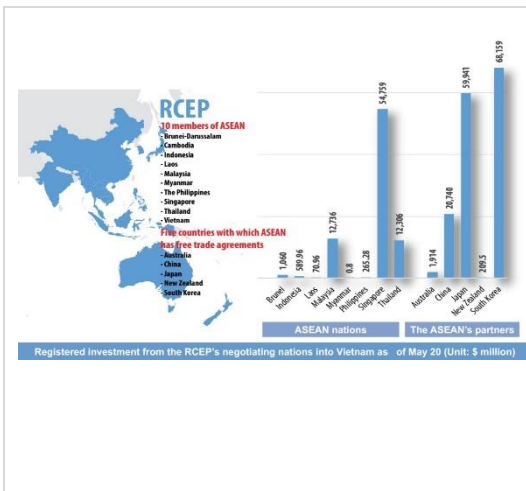
NHỮNG LẦN ĐIỀU CHỈNH LÃI SUẤT GẦN ĐÂY CỦA FED (%)



Sau cuộc họp chính sách kết thúc vào 28/4, FED quyết định giữ nguyên LS ở mức gần 0%, đồng thời tiếp tục mua ít nhất 120 tỷ USD/tháng TPCP Mỹ và CK đảm bảo bằng khoản thế chấp. Theo biên bản của FED: *"Giữa những tiến triển về quá trình tiêm chủng và sự hỗ trợ mạnh mẽ từ chính sách, các chỉ báo về hoạt động KT và việc làm cho thấy tín hiệu cải thiện... Các lĩnh vực bị tác động nặng nề nhất bởi đại dịch dù vẫn còn yếu ớt nhưng đã có sự cải thiện. Lạm phát đang tăng nhưng phần lớn chỉ phản ánh những yếu tố mang tính tạm thời"*. FED tiếp tục cho rằng đà hồi phục của nền KT sẽ phụ thuộc đáng kể vào tình hình Covid-19 và đại dịch này đang gây rủi ro tới triển vọng KT Mỹ. Hồi tháng 3, FED đã mô tả rủi ro từ đại dịch là *"rủi ro lớn"* (considerable) nhưng cụm từ này đã được loại bỏ khỏi tuyên bố ngày 28/4. FED lần nữa nhấn mạnh muốn thấy nền KT đạt *"bước tiến đáng kể"* hướng tới mục tiêu toàn dụng nhân công và lạm phát trung bình 2% trước khi đưa ra bất kỳ động thái nào. Gần đây, nền KT Mỹ bắt đầu tăng tốc khi quá trình tiêm chủng vaccine Covid-19 được đẩy nhanh, các biện pháp giới hạn được gỡ bỏ và các gói kích thích thúc đẩy chi tiêu. Tháng 4, niềm tin tiêu dùng tăng lên mức cao nhất trong 14th. Lạm phát hiện đang trên xu hướng tăng, trong đó CPI tháng 3 ↑2,6% sv cùng kỳ và là mức tăng mạnh nhất kể từ tháng 8/2018.

Nhật thông qua thỏa thuận thương mại lớn nhất thế giới

Ngày 28/4, Quốc hội Nhật đã thông qua việc tham gia thỏa thuận thương mại tự do lớn nhất thế giới Hiệp định Đối tác KT Toàn diện KV (RCEP), được 16 quốc gia KV châu Á-Thái Bình Dương ký kết. RCEP sẽ tạo ra



KV thương mại tự do, chiếm khoảng 30% GDP thế giới, thương mại và dân số. RCEP cũng là thỏa thuận thương mại đầu tiên của Nhật có sự tham gia của cả TQ và Hàn Quốc, những đối tác thương mại lớn nhất và thứ 3 của nước này. RCEP gồm 10 quốc gia thành viên ASEAN cùng TQ, Nhật, Hàn Quốc, Australia và New Zealand. Đây là hiệp định thương mại tự do lớn nhất thế giới khi bao trùm 1 thị trường khổng lồ, gồm 2,27 tỷ dân, GDP là 26.000 tỷ USD và tổng kim ngạch XK là 5.200 tỷ USD. TQ đã hoàn tất tiến trình thông qua RCEP vào 15/4. Các nước thành viên đặt mục tiêu hiệp định này sẽ chính thức có hiệu lực từ 1/1/2022.

Tài liệu tham khảo:

Bảng chỉ số	https://www.hsx.vn/ https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html https://www.bloomberg.com/markets/stocks https://goldprice.org/vi http://www.sjc.com.vn/ https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4
Tin Tài chính - NH	https://cafef.vn/adb-du-tru-ngoai-hoi-viet-nam-uoc-dat-42-thang-nhap-khau-20210428135424546.chn https://cafef.vn/huy-dong-von-quoc-te-qua-kenh-trai-phieu-chinh-phu-20210428090715388.chn https://vietstock.vn/2021/04/nguy-co-no-xau-ngan-hang-tang-757-852002.htm
Tin KT vĩ mô	https://cafef.vn/adb-nang-du-bao-tang-truong-viet-nam-len-67-dong-thoi-canh-bao-nguy-co-bung-no-bong-bong-tai-san-2021042810531072.chn https://vietstock.vn/2021/04/von-dau-tu-ra-nuoc-ngoai-tang-gan-8-lan-so-voi-cung-ky-761-852457.htm https://vietstock.vn/2021/04/gia-hang-hoa-tang-vot-nguy-co-lam-phat-len-cao-761-852469.htm
Tin KT quốc tế	https://bnews.vn/eu-phe-chuan-thoa-thuan-hau-brexit-buoc-cuoi-cung-trong-mot-hanh-trinh-dai/193886.html https://vietstock.vn/2021/04/fed-giu-nguyen-chinh-sach-tien-te-danh-gia-tich-cuc-hon-ve-nen-kinh-te-775-852463.htm https://vietstock.vn/2021/04/nhat-ban-thong-qua-thoa-thuan-thuong-mai-lon-nhat-the-gioi-rcep-775-851971.htm

Danh mục viết tắt

B		K	
Ban lãnh đạo	BLĐ	Khách hàng DN	KHDN
BH	BH	Khách hàng cá nhân	KHCN
BH tiền gửi	BHTG	KT	KT
BH y tế	BHYT	KT xã hội	KTXH
BH thất nghiệp	BHTN	KT vĩ mô	KTVM
BH xã hội	BHXH	Kiểm soát rủi ro	KSRR
BH nhân thọ	BHNT	Kết quả	KQ
BDS	BDS	Khu vực	KV
Bình quân	BQ	Khu công nghiệp	KCN
C		L	
Chi nhánh/phòng giao dịch	CN/PGD	LS	LS
Chỉ số giá tiêu dùng	CPI	Liên NH	LNH
Chính sách tiền tệ	CSTT	LN trước thuế	LNTT
Chính sách tín dụng	CSTD	LN sau thuế	LNST
CK/CTCK	CK/CTCK		
Công nghệ thông tin	CNTT		
Công ty cổ phần	CTCP	M	
Cổ phần hóa	CPH	Mua bán, sáp nhập	M&A
Cơ sở hạ tầng	CSHT		
Cơ quan/Cơ quan quản lý	CQ/CQQL	N	
Cơ quan Nhà nước	CQNN	NĐT	NĐT
D		NĐT nước ngoài	NĐTNN
DV	DV	NH	NH
DN	DN	NH liên doanh	NHLD
DN nhà nước	DNNN	NH Nhà nước	NHNN
DN tư nhân	DNTN	NH quốc doanh	NHQD
DN vừa và nhỏ	DNVVN	NH thương mại cổ phần	NHTMCP
DN có vốn đầu tư nước ngoài	DN FDI	NH thương mại Nhà nước	NHTM NN
Dự trữ bắt buộc	DTBB	NH nước ngoài	NHNNg
Đầu tư trực tiếp nước ngoài	FDI	NH trung ương	NHTW
Đầu tư gián tiếp	FII	NH chính sách xã hội	NHCSXH
Định chế tài chính	ĐCTC	NSNN	NSNN
G		Ngân sách địa phương	NSĐP
Giấy chứng nhận	GCN	NK	NK
Giá trị gia tăng	GTGT	NX	NX
Giám đốc	GĐ	Nợ quá hạn	NQH
H			
Hợp tác xã	HTX		

P

Phòng giao dịch	PGD
Phó Giám đốc	PGĐ

Q

Quản lý rủi ro	QLRR
Quỹ tín dụng nhân dân	QTDND

S

SX	SX
SX kinh doanh	SXKD
So với	SV

T

Tài chính - NH	TC-NH
Tài sản bảo đảm	TSBĐ
TTTT	TTTT
Thanh toán quốc tế	TTQT
Thanh toán nội địa	TTND
TTCK	TTCK
Thị trường mở	OMO
Thu nhập cá nhân	TNCN
Thu nhập DN	TNDN
TCTD	TCTD
Tổng giám đốc	TGĐ
Tổng tài sản	TTS
Tổng sản phẩm quốc nội	GDP
Tổng sản phẩm trên địa bàn	GRDP
TP Chính phủ	TPCP
TP DN	TPDN

V

Vốn điều lệ	VĐL
Vốn tự có	VTC
Vốn chủ sở hữu	VCSH
Văn bản pháp luật	VBPL

X

Xã hội	XH
XK	XK
Xuất NK	XNK
Xây dựng	XD
Xây dựng cơ bản	XDCB

Quốc gia/Tổ chức

VN	VN
Kho bạc Nhà nước	KBNN
Sở Giao dịch CK Hà Nội	HNX
Sở Giao dịch CK Tp.HCM	HOSE
Tổng cục thống kê	GSO (TCTK)
Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia	UBGSTCQT
Ủy ban CK Nhà nước	UBCKNN
Viện Nghiên cứu KT và Chính sách	VERP
Cục dự trữ liên bang Mỹ	FED
Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á	ASEAN
Khu vực sử dụng đồng Euro	EUROZONE
Liên minh châu Âu	EU
NH Thế giới (World Bank)	WB
NH Phát triển châu Á	ADB
NH trung ương châu Âu	ECB
NH trung ương Trung Quốc	PBOC
NH trung ương Nhật Bản	BOJ
NH TTQT	BIS
Tổ chức thương mại thế giới	WTO
Tổ chức Hợp tác và Phát triển KT	OECD
Trung Quốc	TQ
Quỹ Tiền tệ Quốc tế	IMF